

*
Số -KH/BCĐ

KẾ HOẠCH

Triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn phường Trần Biên năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Hội nghị tổng kết năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026 của Ban chỉ đạo Trung ương;

Căn cứ Kế hoạch số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai về việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Tờ trình số 54/TTr-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân phường – Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo phường;

Ban Thường vụ Đảng ủy phường Trần Biên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2026 như sau:

I- MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu: Số liệu chỉ tiêu được tính đến cuối năm 2026.

1.1. Về phát triển hạ tầng

(1) Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn đạt từ 60% dân số trở lên.

(2) Tỷ lệ hộ gia đình có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ 01 Gbps đạt từ 70% trở lên.

1.2. Về phát triển nguồn nhân lực:

- (1) Tỷ lệ chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số/ GRDP $\geq 2\%$ và tăng dần theo yêu cầu phát triển.
- (2) Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành 100%.
- (3) 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.
- (4) Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông $\geq 90\%$.

1.3. Phát triển chuyển đổi số:

- (1) Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi số theo định hướng của tỉnh, góp phần nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) chung.
- (2) Bảo đảm tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) phi địa giới hành chính đạt yêu cầu; hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ đúng kênh, đúng quy trình.
- (3) Thực hiện 100% TTHC liên quan đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh bằng hình thức trực tuyến theo quy định.
- (4) Tăng cường tiếp nhận và xử lý hồ sơ theo phương thức “phi tiếp xúc”, bảo đảm 100% giao dịch hành chính thuộc diện phi tiếp xúc.
- (5) Thực hiện số hóa 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC; bảo đảm dữ liệu số hóa đầy đủ, đúng chuẩn và dễ tra cứu.
- (6) Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện 100%.
- (7) Nâng tỷ lệ hồ sơ TTHC xử lý trực tuyến đạt chỉ tiêu; giảm tối đa xử lý thủ công, giấy tờ không cần thiết.
- (8) Đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, phấn đấu tỷ lệ sử dụng đạt, vượt chỉ tiêu tỉnh giao.
- (9) Tăng tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử; ưu tiên trả kết quả qua môi trường số, qua bưu chính công ích $\geq 90\%$.
- (10) Khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã số hóa trong giải quyết TTHC, hạn chế yêu cầu người dân nộp lại giấy tờ đã có dữ liệu $\geq 80\%$.
- (11) Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công $\geq 80\%$.
- (12) Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử đạt 100%.
- (13) Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan thực hiện trên môi trường điện tử 100%.

(14) Tỷ lệ các cơ quan thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử 100%.

(15) Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt $\geq 80\%$.

(16) Phối hợp bảo đảm các hệ thống thông tin triển khai tại địa bàn vận hành theo định hướng nền tảng điện toán đám mây của tỉnh đạt 100%.

(17) Tổ chức thu thập, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu phục vụ số hóa và liên thông cơ sở dữ liệu theo yêu cầu của tỉnh và Trung ương.

(18) Phối hợp bảo đảm dữ liệu phát sinh tại địa bàn được cập nhật, tích hợp, chia sẻ thông suốt qua trực liên thông dữ liệu của tỉnh (LGSP) theo phân cấp đạt $\geq 85\%$.

(19) Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận các chương trình chuyển đổi số; vận động doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quản trị, bán hàng, thanh toán.

(20) Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID) $\geq 80\%$.

(21) Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số $\geq 50\%$.

(22) Sử dụng phần mềm quản trị, điều hành thống nhất theo quy định; bảo đảm tỷ lệ sử dụng, cập nhật dữ liệu và khai thác hiệu quả.

(23) Thúc đẩy các hoạt động kinh tế số tại địa bàn (thương mại điện tử, thanh toán số, dịch vụ số), góp phần tăng tỷ trọng kinh tế số/GRDP của tỉnh.

(24) Quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị 100%.

(25) Triển khai kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu đạt 80%.

(26) Tuyên truyền, hỗ trợ người dân từ 15 tuổi trở lên mở và sử dụng tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác, góp phần đạt chỉ tiêu $\geq 95\%$.

(27) Phối hợp ngành y tế hướng dẫn người dân tạo lập và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử; cập nhật thông tin theo quy định $\geq 95\%$.

(28) Phối hợp tổ chức thực hiện định danh số cho người dân, bảo đảm bao phủ theo chỉ tiêu 100%.

1.4. Về chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- 100% hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và quản trị nội bộ của các cơ quan, tổ chức đảng của được thực hiện trên nền tảng Quản trị tổng thể.

- 100% văn bản có nội dung thông tin không mật được ký số, gửi, nhận, xử lý trên môi trường mạng giữa các cơ quan đảng và giữa cơ quan đảng với cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của phường. Các văn bản điện tử có độ mật được bảo đảm bởi các giải pháp của Ban Cơ yếu Chính phủ theo quy định.

- 100% nội dung chỉ đạo, kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy đều được theo dõi, giám sát.

1.5. Về công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng

- 100% các hệ thống thông tin của các cơ quan được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và thực hiện phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (theo Hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, của tỉnh).

- Bảo đảm các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật để triển khai các giải pháp bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ nhằm bảo mật các hệ thống thông tin chuyên ngành, Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến và các dịch vụ bảo vệ ứng dụng trên nền tảng Web; sử dụng các giải pháp bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ để sao chép dữ liệu giữa hệ thống “mạng thông tin diện rộng của Đảng” và “mạng Internet”.

- Triển khai Hệ thống phòng, chống mã độc tập trung trong các cơ quan của phường bảo đảm 100% máy tính được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc tập trung, các phần mềm giám sát an ninh mạng (thực hiện theo hướng dẫn, lộ trình của tỉnh).

- Triển khai đồng bộ giải pháp bảo đảm an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

1.6. Về chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- 100% hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và quản trị nội bộ của các cơ quan, tổ chức đảng của được thực hiện trên nền tảng Quản trị tổng thể.

- 100% văn bản có nội dung thông tin không mật được ký số, gửi, nhận, xử lý trên môi trường mạng giữa các cơ quan đảng và giữa cơ quan đảng với cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của phường. Các văn bản điện tử có độ mật được bảo đảm bởi các giải pháp của Ban Cơ yếu Chính phủ theo quy định.

- 100% nội dung chỉ đạo, kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy đều được theo dõi, giám sát.

1.7. Về công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng

- 100% các hệ thống thông tin của các cơ quan được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và thực hiện phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (theo Hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, của tỉnh).

- Bảo đảm các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật để triển khai các giải pháp bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ nhằm bảo mật các hệ thống thông tin chuyên ngành, Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến và các dịch vụ bảo vệ ứng dụng trên nền tảng Web; sử dụng các giải pháp bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ để sao chép dữ liệu giữa hệ thống “mạng thông tin diện rộng của Đảng” và “mạng Internet”.

- Triển khai Hệ thống phòng, chống mã độc tập trung trong các cơ quan của phường bảo đảm 100% máy tính được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc tập trung, các phần mềm giám sát an ninh mạng (thực hiện theo hướng dẫn, lộ trình của tỉnh).

- Triển khai đồng bộ giải pháp bảo đảm an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Phân công cụ thể trách nhiệm của cấp ủy, các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”; đề cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan được giao chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Tạo sự thay đổi căn bản trong phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; chuyển đổi từ quản lý dựa trên báo cáo định kỳ sang quản trị dữ liệu được cập nhật theo thời gian thực, bảo đảm tính minh bạch và giải trình cao.

- Sử dụng Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW làm công cụ thiết yếu trong chỉ đạo, điều hành hàng ngày để giám sát tiến độ, phát hiện sớm các điểm nghẽn và hỗ trợ ra quyết định kịp thời, hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

1.1. Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW, Quyết định số 204-QĐ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và nghị quyết, kế hoạch, kết luận của phường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị; bảo đảm 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức được quán triệt, thống nhất nhận thức và trách nhiệm trong tổ chức thực hiện.

Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác chuyển đổi số; đưa nội dung chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số” vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị.

** Cơ quan chủ trì:* Ban Xây dựng Đảng.

** Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

1.2. Đẩy mạnh tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trọng tâm là Phong trào “Bình dân học vụ số” thông qua hệ thống truyền thanh của phường, Trang thông tin điện tử phường, mạng xã hội, pano, áp phích...; phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng, tuyên truyền viên và người có uy tín trong cộng đồng.

* *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường.

* *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

1.3. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10), bằng các hình thức thiết thực, hiệu quả, gắn với điều kiện thực tiễn của địa phương; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể và đối tượng thụ hưởng của chuyển đổi số.

* *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường.

* *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

1.4. Triển khai sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số”; đồng thời, lồng ghép nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số trong kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm của cơ quan, đơn vị.

* *Cơ quan chủ trì:* Ban Xây dựng Đảng

* *Cơ quan phối hợp:* Các chi bộ trực thuộc và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

1.5. Tiếp tục triển khai hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số” theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”; hỗ trợ người dân, nhất là nhóm yếu thế trong việc cài đặt, khai thác và sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến và kỹ năng số cơ bản.

* *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường.

* *Cơ quan phối hợp:* các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

1.6. Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phường trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”; đưa nội dung tuyên truyền trở thành nhiệm vụ thường xuyên, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức. Tăng cường lồng ghép tuyên truyền về chuyển đổi số với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động ở địa phương; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, qua đó lan tỏa mạnh mẽ tinh thần học tập, làm chủ công nghệ số trong cộng đồng dân cư.

* *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

* *Cơ quan phối hợp:* Các tổ chức chính trị - xã hội phường và cơ quan, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

2. Về phát triển hạ tầng số

2.1. Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông triển khai các nhiệm vụ phát triển hạ tầng số trên địa bàn theo lộ trình của tỉnh; tập trung ưu tiên khu vực trung tâm xã, trụ sở các cơ quan, trường học, trạm y tế, bảo đảm điều kiện tiếp cận dịch vụ 5G khi đủ điều kiện kỹ thuật.

** Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường.

** Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

2.2. Tiếp tục rà soát, đầu tư trang bị, nâng cấp trang thiết bị mạng, tường lửa nhằm hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật của từng cơ quan đảng để bảo đảm an toàn thông tin trong kết nối mạng nội bộ, mạng Internet, mạng thông tin diện rộng của đảng đáp ứng yêu cầu cho việc trao đổi thông tin giữa cơ quan đảng với cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của phường; giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị xã với các cơ quan cấp tỉnh, Trung ương.

** Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường.

** Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

2.3. Tiếp tục rà soát, đầu tư trang bị và nâng cấp đầy đủ, kịp thời các thiết bị đầu cuối đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị phường.

** Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường.

** Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

3. Tiếp tục khai thác và sử dụng hiệu quả các nền tảng số, ứng dụng số, dữ liệu số dùng chung, chuyên ngành; số hóa tài liệu

3.1. Tiếp tục khai thác và sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành tại các cơ quan, đơn vị.

** Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị phường.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

3.2. Triển khai khai thác và sử dụng các Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc trên Nền tảng họp trực tuyến, Nền tảng làm việc, cộng tác trên môi trường số.

** Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị phường.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

3.3. Tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng, nền tảng số dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong các cơ quan Đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc; bảo đảm việc tiếp nhận, quản lý và vận hành thống nhất, thông suốt các ứng dụng, nền tảng số do Trung ương, tỉnh triển khai. Từng bước chuẩn hóa quy trình xử lý công việc trên môi trường số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền.

* *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường, Văn phòng Đảng ủy.

* *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

3.4. Triển khai sử dụng hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý tài chính, tài sản công.

* *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường, Văn phòng Đảng ủy.

* *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức đảng có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

3.5. Triển khai đầy đủ, kịp thời công tác số hoá văn bản, tài liệu nghiệp vụ tại các cơ quan, đơn vị theo đúng hướng dẫn của cấp trên.

* *Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Các cơ quan đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

3.6. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện được cung cấp; 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa. Tăng cường giải quyết thủ tục hành chính theo hướng “phi tiếp xúc”; đẩy mạnh tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của xã với nền tảng LGSP của tỉnh.

* *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường.

* *Cơ quan phối hợp, thực hiện:* Các cơ quan, tổ chức đảng có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

4. Chuyển đổi số trong hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của xã

4.1. Triển khai các ứng dụng, phần mềm hỗ trợ đáp ứng yêu cầu nắm bắt tình hình Nhân dân; hỗ trợ công tác giám sát; đánh giá sự hài lòng của người dân; hỗ trợ các hoạt động cứu trợ, an sinh xã hội; tăng cường tương tác, nâng cao hiệu quả hoạt động tập hợp Nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tạo đồng thuận xã hội; tăng cường giám sát, phản biện xã hội,...

* *Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

4.2. Số hoá các công việc nội bộ, số hoá tài liệu lưu trữ lĩnh vực chuyên môn, tài liệu lưu trữ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

* *Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

5. Về phát triển nguồn nhân lực số và phổ cập kỹ năng số

5.1. Tiếp tục củng cố, kiện toàn nguồn nhân lực chuyên trách, kiêm nhiệm về công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định, hướng dẫn của cấp trên.

* *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân, Văn phòng Đảng ủy, cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

* *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5.2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và quán triệt đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin trong giai đoạn hiện nay, để nâng cao nhận thức, trách nhiệm, đổi mới tư duy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn hoặc tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng phân tích, khai thác và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức hằng năm đáp ứng yêu cầu phục vụ hiệu quả cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Đặc biệt là kỹ năng ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác.

* *Cơ quan chủ trì, thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

5.3. Đẩy mạnh triển khai sâu rộng, hiệu quả, tạo sự lan tỏa toàn diện về nhận thức và hành động của Phong trào “Bình dân học vụ số” đến từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn phường. Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia học tập trên các nền tảng số bảo đảm thực chất, hiệu quả, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ.

* *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam phường.

* *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

5.4. Chỉ đạo các đơn vị trường học bám sát hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, triển khai việc tích hợp giáo dục kỹ năng số, kỹ năng an toàn thông tin cho học sinh.

* *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường.

* *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

5.5. Phối hợp và hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã trong công tác đào tạo kỹ năng số cho người lao động, phục vụ sản xuất, kinh doanh.

* *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường.

* *Cơ quan phối hợp:* Các doanh nghiệp, hợp tác xã.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

6. Về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

6.1. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức đăng ký, triển khai các nhiệm vụ khoa học - công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật gắn với giải quyết các vấn đề

thực tiễn của địa phương; từng bước hình thành hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trên địa bàn phường.

** Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường, Ban Xây dựng Đảng.

** Cơ quan phối hợp:* Các doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

6.2. Hỗ trợ, tạo điều kiện để doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp cận, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ mới trong sản xuất, kinh doanh; khuyến khích ứng dụng AI, IoT trong quản lý môi trường, nông nghiệp, dịch vụ công và các lĩnh vực thiết yếu.

** Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường, Ban Xây dựng Đảng

** Cơ quan phối hợp:* Các doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

7. Về bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng

7.1. Xây dựng hồ sơ, đề xuất đánh giá, thẩm định, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt cho các hệ thống thông tin trong các cơ quan đảng của phường.

** Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Đảng ủy, cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

** Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

7.2. Triển khai đồng bộ giải pháp bảo đảm an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; triển khai Hệ thống phòng, chống mã độc tập trong các cơ quan, đơn vị nhằm bảo đảm an toàn thông tin.

** Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường, Văn phòng Đảng ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

** Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

7.3. Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng; thực hiện các giải pháp bảo mật theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; phối hợp với đơn vị chuyên môn giám sát, rà soát và kịp thời cập nhật phần mềm, ứng dụng, bản lỗi và chính sách an ninh nhằm phòng ngừa nguy cơ lộ, lọt thông tin và tấn công mạng.

** Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường, Văn phòng Đảng ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

** Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

7.4. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong bảo vệ dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin; thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên, kịp thời phát hiện, xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin.

** Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân phường, Văn phòng Đảng ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

** Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị xã có trách nhiệm tổ chức quán triệt nghiêm túc, sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Quyết định số 204-QĐ/TW và Kế hoạch này; xác định rõ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, gắn chặt với chức năng, nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở đó, chủ động cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác trong năm; tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, thực chất, hiệu quả, tránh hình thức. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Văn phòng Đảng ủy) để theo dõi, chỉ đạo kịp thời.

2. Ủy ban nhân dân phường: Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; cụ thể hóa và thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Chủ động phối hợp với các cơ quan cấp trên, doanh nghiệp và các tổ chức có liên quan nhằm huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể và đối tượng thụ hưởng. Cân đối, bố trí kinh phí phục vụ cho nhiệm vụ về về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn phường.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao kịp thời đề xuất, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại kế hoạch theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

Giúp Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị; kịp thời tham mưu chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém, biểu hiện triển khai hình thức, thiếu quyết tâm hoặc thiếu trách nhiệm. Gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên hằng năm, bảo đảm tính nghiêm túc, hiệu lực và hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phường: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch

triển khai hiệu quả kế hoạch này; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội.

5. Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy: Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Kế hoạch này đến toàn thể đảng viên; đưa nội dung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào sinh hoạt chi bộ. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên, nhất là người đứng đầu, trong học tập, ứng dụng công nghệ số và tham gia hướng dẫn, hỗ trợ Nhân dân tại cộng đồng dân cư; qua đó lan tỏa mạnh mẽ tinh thần học tập, làm chủ công nghệ số trong xã hội.

6. Văn phòng Đảng ủy: Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 và những năm tiếp theo. - Thực hiện chức năng cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo 57; chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND phường, Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả triển khai trên toàn phường.

Căn cứ kết quả thực hiện, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; đồng thời phê bình, xử lý nghiêm đơn vị chậm tiến độ.

7. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm định kỳ hằng tháng (*trước ngày 20 hằng tháng*) tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện (đánh giá rõ tất cả các nhiệm vụ, tiến độ, kết quả đạt được, kèm tài liệu minh chứng), gửi về Thường trực Đảng ủy (*qua Văn phòng Đảng ủy*) để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo.

Định kỳ 6 tháng và hằng năm, các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo đánh giá toàn diện tình hình, kết quả triển khai thực hiện (nêu rõ thuận lợi, khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất giải pháp) về Thường trực Đảng ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo và phục vụ sơ kết, tổng kết theo quy định.

Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp chung, báo cáo Thường trực Đảng ủy; đồng thời gửi báo cáo về Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy và cập nhật đầy đủ vào hệ thống giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW theo hướng dẫn của cấp trên.

Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị cần thường xuyên sơ kết, tổng kết, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đẩy mạnh tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xã hội; phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo; phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu đề ra.

Yêu cầu các đơn vị phải thực hiện báo cáo tiến độ hàng tháng, Quý trên hệ thống theodoingq.dcs.vn, cập nhật tỷ lệ hoàn thành KPI.

Minh chứng bắt buộc:

- Khi báo cáo hoàn thành một KPI, đơn vị chủ trì phải bắt buộc đính kèm file minh chứng (Văn bản pháp lý đã ký, ảnh chụp sản phẩm, v.v.).

- Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo Chính phủ, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh sẽ thẩm định chất lượng của minh chứng. Nếu minh chứng không hợp lệ, nhiệm vụ sẽ bị chuyển về trạng thái "Chờ hoàn thiện", không được tính điểm.

Cơ chế cảnh báo: Hệ thống theodoinq.dcs.vn sẽ tự động cảnh báo đỏ đối với các nhiệm vụ:

- Đã quá hạn so với mục tiêu.
- Tỷ lệ hoàn thành thấp hơn 50% so với lộ trình thời gian.
- Bị đánh giá là thiếu chất lượng sau khi thẩm định minh chứng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn phường năm 2026. Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị cần thường xuyên sơ kết, tổng kết, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đẩy mạnh tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xã hội; phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo; phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu đề ra.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy phường,
- UBND phường,
- Các cấp ủy trực thuộc phường,
- Các ban đảng và Văn phòng Đảng ủy,
- Các đ/c thành viên Ban Chỉ đạo,
- Chánh, PCVP HĐND và UBND phường;
- Lưu VPĐU.

Đồng kính gửi:

- Ban Chỉ đạo NQ 57 tỉnh,
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh,

BÍ THƯ

kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**Hồ Văn Nam**

PHỤ LỤC
(kèm theo Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 02/03/2026 của BCĐ)
Nhiệm vụ triển khai

(1) Mã Nhiệm vụ Tổng quát	(2) Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	(3) Sản phẩm Đầu ra Bắt buộc (Rõ Kết quả)	(4) KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	(5) Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	(6) Đơn vị phối hợp	(7) Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)
I. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy						
1. Chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân, nhất là người đứng đầu cần tiếp tục tăng cường tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện và nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của Nghị quyết số 57-NQ/TW, các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện	Chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân, nhất là người đứng đầu cần tiếp tục tăng cường tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện và nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của Nghị quyết số 57-NQ/TW	Văn bản chỉ đạo/Báo cáo kết quả triển khai	100% cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị tổ chức học tập, quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 57	Văn phòng Đảng ủy	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Thường xuyên
2. Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”: Tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên	Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”: Tổ chức	Phong trào được triển khai tại các cơ sở Đảng trên	100% cơ sở Đảng tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng	Ủy Ban MTTQ phường	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên

(1) Mã Nhiệm vụ Tổng quát	(2) Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	(3) Sản phẩm Đầu ra Bắt buộc (Rõ Kết quả)	(4) KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	(5) Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	(6) Đơn vị phối hợp	(7) Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)
phong học tập kỹ năng số" trong các tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn tỉnh, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị trên địa bàn	sinh hoạt chuyên đề "Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số" trong các tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn	địa bàn tỉnh/Báo cáo kết quả thực hiện	viên tiên phong học tập kỹ năng số"	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	tại địa phương	
II. Hoàn thiện thể chế						
1. Xây dựng Chương trình đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Xây dựng Chương trình đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Chương trình được ban hành	100% các mục tiêu, nhiệm vụ được hoàn thành	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Quý I/2026
2. Triển khai Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn giai đoạn 2025-2030	Xây dựng Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn giai đoạn 2025-2030	Đề án được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Quý I/2026 hoàn thành xây dựng Đề án, triển khai nhiệm vụ theo phân

(1) Mã Nhiệm vụ Tổng quát	(2) Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	(3) Sản phẩm Đầu ra Bắt buộc (Rõ Kết quả)	(4) KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	(5) Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	(6) Đơn vị phối hợp	(7) Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)
						kỳ năm 2026
3. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp	Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp	Cơ chế, chính sách được ban hành		Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Năm 2026
4. Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ trọng điểm; dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo được nhận	Xây dựng Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ trọng điểm; dự án nghiên cứu và phát triển, thiết	Nghị quyết được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Phòng Văn hóa - Xã hội phường		Quý II/2026

(1) Mã Nhiệm vụ Tổng quát	(2) Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	(3) Sản phẩm Đầu ra Bắt buộc (Rõ Kết quả)	(4) KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	(5) Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	(6) Đơn vị phối hợp	(7) Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)
	kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo được nhận					
5. Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn	Xây dựng Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số	Nghị quyết được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quý II/2026
6. Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn trên địa bàn	Xây dựng Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương	Nghị quyết được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quý II/2026

(1) Mã Nhiệm vụ Tổng quát	(2) Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	(3) Sản phẩm Đầu ra Bắt buộc (Rõ Kết quả)	(4) KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	(5) Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	(6) Đơn vị phối hợp	(7) Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)
	cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn					
7. Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử trên địa bàn	Xây dựng Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử	Nghị quyết được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Quý II/2026
8. Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thúc đẩy các lĩnh vực công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn	Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thúc đẩy các lĩnh vực công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Đề án được ban hành	Trung tâm đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được thành lập	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Quý IV/2026

(1) Mã Nhiệm vụ Tổng quát	(2) Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	(3) Sản phẩm Đầu ra Bắt buộc (Rõ Kết quả)	(4) KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	(5) Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	(6) Đơn vị phối hợp	(7) Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)
9. Xây dựng, phê duyệt và triển khai Kiến trúc đô thị thông minh (ICT) phiên bản 2.0	Xây dựng Kiến trúc đô thị thông minh (ICT) phiên bản 2.0	Kiến trúc ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Năm 2026 (hoàn thành phê duyệt Đề án)
10. Ban hành Quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin quan trọng	Xây dựng Quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin quan trọng	Quy chế được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Ban Chỉ huy Công an phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Quý I/2026
11. Phối hợp xây dựng bộ công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước	Xây dựng bộ công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp xã	Bộ công cụ được triển khai	100% đơn vị được triển khai bộ công cụ	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Quý I/2026
III. Hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số						
1. Phối hợp triển khai mạng viễn thông vệ tinh sử dụng công nghệ vệ tinh quỹ đạo tầm thấp	Triển khai mạng viễn thông vệ tinh sử dụng công nghệ vệ tinh quỹ đạo tầm thấp	Báo cáo kết quả triển khai	Mạng viễn thông sử dụng công nghệ vệ tinh quỹ đạo tầm thấp được triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Quý IV/2026

(1) Mã Nhiệm vụ Tổng quát	(2) Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	(3) Sản phẩm Đầu ra Bắt buộc (Rõ Kết quả)	(4) KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	(5) Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	(6) Đơn vị phối hợp	(7) Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)
1. Phối hợp thực hiện Đề án thí điểm triển khai bản sao số cho một số thành phố lớn thuộc trung ương để quản lý, phát triển	Xây dựng Đề án thí điểm triển khai bản sao số cho một số thành phố lớn	Đề án được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Sở Xây dựng	Quý III/2026
IV. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao						
1. Phối hợp thực hiện chương trình, kế hoạch triển khai mô hình trường học thông minh, lớp học ảo, học liệu số... tạo điều kiện để học sinh, sinh viên tiếp cận công nghệ sớm	Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai mô hình trường học thông minh, lớp học ảo, học liệu số... tạo điều kiện để học sinh, sinh viên tiếp cận công nghệ sớm	Ban hành các chương trình được triển khai	100% trường học triển khai áp dụng	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Thường xuyên

(1) Mã Nhiệm vụ Tổng quát	(2) Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	(3) Sản phẩm Đầu ra Bắt buộc (Rõ Kết quả)	(4) KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	(5) Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	(6) Đơn vị phối hợp	(7) Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)
2. Phối hợp thực hiện chương trình, kế hoạch hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu uy tín; đổi mới chương trình đào tạo, hiện đại hoá phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là trí tuệ nhân tạo, công nghệ bán dẫn	Xây dựng chương trình, kế hoạch hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu uy tín; đổi mới chương trình đào tạo, hiện đại hoá phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là trí tuệ nhân tạo, công nghệ bán dẫn	Ban hành các chương trình được triển khai	100% trường học hiện đại hoá phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
3. Phối hợp triển khai chương trình, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số	Xây dựng chương trình, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số	Ban hành các chương trình được triển khai	80% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Năm 2026

(1) Mã Nhiệm vụ Tổng quát	(2) Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	(3) Sản phẩm Đầu ra Bắt buộc (Rõ Kết quả)	(4) KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	(5) Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	(6) Đơn vị phối hợp	(7) Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)
4. Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hằng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên các cấp	Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hằng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên các cấp	Các chương trình được triển khai và báo cáo kết quả thực hiện.	80% giáo viên được bồi dưỡng	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Năm 2026
5. Xây dựng chương trình/kế hoạch đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin	Xây dựng chương trình/kế hoạch đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin	Chương trình/Kế hoạch được ban hành và triển khai	100% công chức chuyên trách, không chuyên trách được tập huấn	Ban Chỉ huy Công an phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Năm 2026
V. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị						
1. Tiếp nhận và đưa vào sử dụng hệ thống thông tin do Trung ương triển khai chuyển giao	1.1 Triển khai Hệ thống thông tin lĩnh vực Nội chính;	Hệ thống thông tin lĩnh vực Nội chính	Hệ thống được đưa vào khai thác, vận hành		Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Phân kỳ năm 2026 theo Quyết định số 204-QĐ/TW

(1) Mã Nhiệm vụ Tổng quát	(2) Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	(3) Sản phẩm Đầu ra Bắt buộc (Rõ Kết quả)	(4) KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	(5) Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	(6) Đơn vị phối hợp	(7) Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)
	1.2 Triển khai Hệ thống thông tin lĩnh vực Tuyên giáo, Dân vận;	Hệ thống thông tin lĩnh vực Tuyên giáo, Dân vận	Hệ thống được đưa vào khai thác, vận hành		Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Phân kỳ năm 2026 theo Quyết định số 204-QĐ/TW
	1.3 Triển khai các hệ thống thông tin: Thi đua khen thưởng, quản lý văn kiện, mục lục hồ sơ, thư viện điện tử, hệ thống đào tạo trực tuyến và các nghiệp vụ khác theo chỉ đạo của Trung ương;	Các hệ thống thông tin: Thi đua khen thưởng, quản lý văn kiện, mục lục hồ sơ, thư viện điện tử, hệ thống đào tạo trực tuyến và các nghiệp vụ khác	Hệ thống được đưa vào khai thác, vận hành	Văn phòng Đảng ủy	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Phân kỳ năm 2026 theo Quyết định số 204-QĐ/TW
	1.4 Triển khai hoàn thiện Hệ thống thông tin chuyên ngành Tổ chức xây dựng Đảng	Hệ thống thông tin chuyên ngành Tổ chức xây dựng Đảng	Hệ thống được đưa vào khai thác, vận hành	Ban Tổ chức Đảng ủy	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Phân kỳ năm 2026 theo Quyết định số 204-QĐ/TW

(1) Mã Nhiệm vụ Tổng quát	(2) Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	(3) Sản phẩm Đầu ra Bắt buộc (Rõ Kết quả)	(4) KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	(5) Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	(6) Đơn vị phối hợp	(7) Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)
	1.5 Tiếp nhận, triển khai các cơ sở dữ liệu, phần mềm khác do các cơ quan Trung ương chuyển giao	Cơ sở dữ liệu, phần mềm khác do các cơ quan Trung ương chuyển giao	Hệ thống được đưa vào khai thác, vận hành	Văn phòng Đảng ủy	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Phân kỳ năm 2026 theo Quyết định số 204-QĐ/TW
	1.6 Tiếp nhận và triển khai hệ thống thông tin do Ủy Ban Trung ương Mật trận Tổ quốc Việt Nam triển khai	Hệ thống thông tin do Ủy Ban Trung ương Mật trận Tổ quốc Việt Nam triển khai	Hệ thống được đưa vào khai thác, vận hành	Ủy ban MTTQ phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Phân kỳ năm 2026 theo Quyết định số 204-QĐ/TW
2. Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác quốc phòng địa phương và phòng thủ dân sự tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai	Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác quốc phòng địa phương và phòng thủ dân sự tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Báo cáo kết quả triển khai	100% hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số được hoàn thiện	Ban Chỉ huy Quân sự phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Năm 2026

(1) Mã Nhiệm vụ Tổng quát	(2) Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	(3) Sản phẩm Đầu ra Bắt buộc (Rõ Kết quả)	(4) KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	(5) Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	(6) Đơn vị phối hợp	(7) Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)
3. Triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu trên địa bàn	Triển khai, theo dõi, đôn đốc triển khai Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu	Báo cáo kết quả triển khai	100% TTHC được rà soát, đề xuất	Văn phòng HĐND, UBND phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Năm 2026
4. Kế hoạch rà soát, nâng cao kết quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.	Kế hoạch rà soát, nâng cao kết quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử	Kế hoạch được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng thời hạn	Văn phòng HĐND, UBND phường	Các cơ quan, đơn vị tại địa phương	Thường xuyên

(1) Mã Nhiệm vụ Tổng quát	(2) Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	(3) Sản phẩm Đầu ra Bắt buộc (Rõ Kết quả)	(4) KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	(5) Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	(6) Đơn vị phối hợp	(7) Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)
6. Làm sạch và đồng bộ toàn bộ CSDL các ngành, lĩnh vực về Kho dữ liệu số tích hợp về Trung tâm giám sát, điều hành của tỉnh để phục vụ chỉ đạo điều hành dựa trên dữ liệu số	Làm sạch và đồng bộ toàn bộ CSDL các ngành, lĩnh vực về Kho dữ liệu số tích hợp về Trung tâm giám sát, điều hành của tỉnh	CSDL các ngành, lĩnh vực được triển khai	100% sở, ban ngành đồng bộ CSDL về IOC	Các sở, ban, ngành	Phòng VH - XH	Quý I/2026
7. Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2026 tầm nhìn đến năm 2030”	Tiếp tục làm sạch dữ liệu và tích hợp dữ liệu các sở ngành nhất là 12 CSDL trọng điểm quốc gia	CSDL tích hợp và làm sạch	Đúng tiến độ lộ trình đề ra	Công an phường		Quý I/2026
	Tham mưu triển khai công dân số	Nghị quyết được ban hành	Dự thảo thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Công an phường		Quý II/2026